

**BAN CHỈ ĐẠO
PHÒNG CHỐNG LỤT BẢO TŨ**

Số: 60 /PCLBTW

V/v tình hình thiệt hại và khắc phục
hậu quả lốc xoáy, mưa đá

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2013

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Từ đầu năm đến nay, trên cả nước đã xảy ra gần 80 đợt mưa đá, lốc xoáy trên địa bàn 29 tỉnh, thành phố. Mưa đá, lốc xoáy gây thiệt hại lớn về nhà cửa, nông nghiệp và công trình hạ tầng trong đó các tỉnh bị thiệt hại lớn như: Lào Cai, Cao Bằng, Hà Giang, Phú Thọ, Lai Châu, Yên Bái, Nghệ An, Bình Định,..., làm: 7 người chết, 113 người bị thương, hơn 540 ngôi nhà bị sập, đổ, 43.587 ngôi nhà bị tốc mái, trên 15.000 ha lúa và hoa màu bị thiệt hại,... Ước tính tổng thiệt hại trên 668 tỷ đồng (Chi tiết có phụ lục kèm theo).

Để khắc phục hậu quả thiên tai, Thủ tướng Chính phủ đã có Công điện số 474/CĐ-TTg ngày 30/3/2013 gửi Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân Lào Cai chỉ đạo khắc phục hậu quả, trong đó tập trung cứu trợ người, cứu đói, hỗ trợ nhân dân sửa chữa nhà cửa, khôi phục sản xuất. Các địa phương đã huy động mọi nguồn lực để giúp nhân dân khắc phục hậu quả, ổn định đời sống. Đến nay, một số tỉnh đã có văn bản đề nghị Chính phủ hỗ trợ kinh phí, lương thực.

Trên cơ sở thiệt hại và đề nghị của địa phương, ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (kèm theo Công văn số 3251/VPCP-KTTH ngày 24/4/2013 của Văn phòng Chính phủ), Ban Chỉ đạo phòng chống lụt bão Trung ương kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ:

1. Hỗ trợ các địa phương 80 tỷ đồng và 300 tấn gạo để hỗ trợ dân sinh, khôi phục cơ sở hạ tầng thiết yếu nhằm ổn định đời sống, cụ thể: Lào Cai 30 tỷ đồng và 300 tấn gạo, Cao Bằng 15 tỷ đồng, Hà Giang 10 tỷ đồng, Lai Châu 5 tỷ đồng, Phú Thọ 5 tỷ đồng, Yên Bái 5 tỷ đồng, Nghệ An 5 tỷ đồng, Bình Định 5 tỷ đồng.

2. Các tỉnh khác do mức độ thiệt hại không lớn, đề nghị chủ động sử dụng dự phòng ngân sách địa phương để khắc phục hậu quả.

Kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo việc quản lý, sử dụng số kinh phí trên đảm bảo đúng mục đích, đối tượng theo các quy định hiện hành.

Ban Chỉ đạo phòng chống lụt bão Trung ương kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Báo cáo tình hình thiệt hại và đề nghị hỗ trợ của các tỉnh xin gửi kèm theo)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ KHĐT, TC;
- Lưu VT.

BỘ TRƯỞNG – TRƯỞNG BAN


Cao Đức Phát

TỔNG HỢP THIẾT HẠI DO LỐC SÉT, MƯA ĐÁ
(từ đầu năm đến nay)

| Hạng mục | Đơn vị tính | Lào Cai | cao Bằng | Lai Châu | Phú Thọ | Hà Giang | Yên Bái | Nghe An | Bình Định | Hòa Bình | Th. Nguyễn | Sơn La | Điện Biên | Bắc Cạn | Lạng Sơn | T. Quảng | Th. Hòa | Hà Tĩnh | Q. Bình | Q. Trị | T.T. Huế | Q. Nam | Q. Ngãi | Kon Tum | Đắk Lắk | Tây Ninh | H.C. Minh | H. Quảng | Bạc Liêu | An Giang | TỔNG THIẾT HẠI |
|--------------------------------|----------------|---------|----------|----------|---------|----------|---------|---------|-----------|----------|------------|---------|-----------|---------|----------|----------|---------|---------|---------|---------|----------|---------|---------|---------|---------|----------|-----------|----------|----------|----------|----------------|
| | | 6 vạn | 6 triệu | 1 triệu | 1 triệu | 8 triệu | 3 triệu | 7 triệu | 2 triệu | 1 triệu | 1 triệu | 3 triệu | 1 triệu | 3 triệu | 1 triệu | 5 triệu | 2 triệu | 2 triệu | 1 triệu | 4 triệu | 1 triệu | 3 triệu | 1 triệu | 5 triệu | 2 triệu | 4 triệu | 2 triệu | 3 triệu | 1 triệu | 2 triệu | |
| Số người chết | người | 1 | | 1 | | | 1 | 1 | | | | 1 | | | | | 1 | | | | | | | | | 1 | | | | | 7 |
| Số người bị thương | người | 52 | 13 | 1 | 4 | 7 | 2 | 9 | | | | 7 | | 1 | | 2 | | 3 | 2 | 2 | | 1 | | | | 5 | 2 | | | | 113 |
| Nhà sập đổ, cuốn trôi | cái | 142 | | 4 | 13 | 151 | 50 | 9 | | | | 28 | 2 | 1 | | 22 | 31 | 1 | 2 | 1 | | | 3 | | 3 | 65 | 8 | 1 | 3 | | 540 |
| Nhà bị thiết hại, tốc mái, | cái | 17699 | 6965 | 438 | 1.033 | 1063 | 4052 | 439 | 132 | 1.153 | 1.730 | 2717 | 40 | 899 | 390 | 2200 | 503 | 615 | 122 | 148 | 175 | 40 | 2 | 82 | 925 | 5 | 4 | | 16 | | 43587 |
| Số điểm trường bị ảnh | điểm | 75 | 14 | 3 | | 17 | | 3 | | | | 4 | 6 | | 10 | | | | 2 | | 4 | | | | | 1 | | | | | 141 |
| Phòng học đổ, trôi | phòng | | | | 3 | 5 | | 2 | | | | | | | | 4 | 9 | | | | | | | | | | | | | | 23 |
| Phòng học bị hư hỏng | phòng | 5 | | | 37 | 26 | | 5 | | | 14 | | 11 | 3 | | 31 | | | | | | | | | | | | | | | 132 |
| Số BV, BX bị ảnh hưởng | điểm | | 1 | | 2 | 2 | | 1 | | | | | | 1 | | | | | | | | | | | | | | | | | 7 |
| Số phòng thiết hại | phòng | | | | | | | | | | | | | | | 2 | | | | | | | | | | | | | | | 2 |
| Diện tích lúa bị thiết hại | ha | 1,1 | 44,3 | | 1021 | 262 | 112 | 2740 | | | | | | | | 113 | 63 | | 399 | | 16,5 | 300 | 4 | | | | | | | | 5075,1 |
| Mất trắng (trên 70%) | ha | 1,1 | 24,3 | | | | 109 | 899 | | | | | | | | 8,36 | | | | | | | | 4 | | | | | | | 1045,4 |
| Diện tích hoa, rau màu bị | ha | 1461 | 3068 | 44 | 1303 | 1502 | 185 | 843,4 | 107 | 616 | | | | 162 | 200 | 148 | 80,9 | 40 | 25 | 3,2 | 10 | 70 | 5 | 0,2 | 41,6 | 282 | | 85 | | | 10281 |
| Mất trắng (trên 70%) | ha | 1396 | 1644 | 14 | | | 68,1 | 582,4 | 107 | 2,4 | | | | | | 55,5 | | | | | | | | 0,2 | 10 | | | | | | 3879,2 |
| Diện tích cây công nghiệp | ha | | | | | | | 170 | | | | | | | | | | | 0,2 | | | | 150 | 10,7 | 5 | 37,1 | | | | | 373 |
| Đái ngày bị chết | ha | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | 2097 |
| Diện tích cây công nghiệp | ha | 231,3 | 347 | | 2 | 400 | 120 | | 49 | | | | | | | 176 | | 4 | 65 | | 120 | 40 | | | | 543,2 | | | | | 2511,7 |
| Đái ngày bị chết | ha | 543 | 1762 | 21 | 18 | 17,5 | | 150 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | 1 |
| Đại gia súc bị chết | con | | 1 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | 35 |
| Tiểu gia súc bị chết | con | | | | 27 | | | 3 | | | | | | | | | | | 5 | | | | | | | | | | | | 4605 |
| Gia cầm bị chết | con | | | | 380 | 3925 | | | | | | | | | | | | | | | 300 | | | | | | | | | | 1395 |
| Chiều dài kênh mương bị | m | | | | | | 60 | | | | | 1305 | 30 | | | | | | | | | | | | | | | | | | 45 |
| Khối lượng đất kênh mương | m ³ | | | | 45 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | 1 |
| Cầu kiến có bị trôi, thiết hại | cái | | | | | | | | | | | | | | | 1 | | | | | | | | | | | | | | | 5,5 |
| Diện tích nuôi trồng thủy, | ha | | | | 4,5 | | 1 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | 4,5 |
| hái sản bị thiết hại | ha | | | | 4,5 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | 18 |
| Thiết hại trên 70% | ha | | | | 4,5 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | 26 |
| Lồng, bè, nuôi tôm, cá bị | cái | | | | | | | | | | 18 | | | | | | | | | | | 20 | | | | | | | | | 1000 |
| thiết hại | cái | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | 6.800 |
| Cột thông tin bị đổ | cột | | | 1 | 4 | 1 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | 1.097 |
| Dây thông tin bị đứt | m | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | 2.012 |
| Tổng thiệt hại bằng tiền | Tr. đồng | 317.700 | 190.750 | 8.500 | 20.500 | 35.000 | 9.400 | 19.469 | 15.000 | 10.125 | 8.575 | 6.000 | 1.073 | 20 | 1.500 | | 1.450 | | | | | | | | | | | | | | 95 |
| mặt | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | 91 |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | 668.725 |